

Bản án số 34/2020/HNGĐ- ST

Ngày 22/6/2020

V/v: Ly hôn, tranh chấp nuôi con
giữa anh Đ với chị T

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LỤC NAM, TỈNH BẮC GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Huân.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Từ Minh Hải
2. Ông Nguyễn Xuân Chung

- Thư ký phiên tòa: Bà Vũ Thị Kim Thùy- Cán bộ Tòa án nhân dân huyện Lục Nam, tỉnh Bắc Giang.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lục Nam tham gia phiên tòa:
Bà Nguyễn Thị Thanh Mai- Kiểm sát viên.

Ngày 22 tháng 6 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Lục Nam, tỉnh Bắc Giang mở phiên tòa xét xử công khai vụ án thụ lý số 585/2020/TLST-HNGĐ ngày 05 tháng 12 năm 2019 về việc: Tranh chấp hôn nhân và gia đình theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 09/2020/QĐXX- ST ngày 24 tháng 02 năm 2020, giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Anh Lê Văn Đ, sinh năm 1983 (có mặt)

Địa chỉ: Thôn X, xã Đ Phú, huyện Lục Nam, tỉnh Bắc Giang

2. Bị đơn: Chị Vũ Thị T, sinh năm 1987 (vắng mặt)

Địa chỉ: Thôn X, xã Đ Phú, huyện Lục Nam, tỉnh Bắc Giang

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện, lời khai tiếp theo và tại phiên tòa, nguyên đơn anh Lê Văn Đ trình bày: Năm 2010 anh kết hôn với chị Vũ Thị T. Trước khi kết hôn anh và chị T có được tự nguyện tìm hiểu, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Đ Phú. Sau đám cưới chị T về nhà anh chung sống ngay. Vợ chồng sống hòa thuận, hạnh phúc đến năm 2015 thì nảy sinh mâu thuẫn. Vợ chồng thường xuyên xảy ra cãi nhau, xúc phạm nhau. Nguyên nhân do anh chị bất đồng về quan điểm trong làm ăn kinh tế, nuôi dạy con và nhiều vấn đề khác. Mâu thuẫn tình cảm vợ chồng giữa anh và chị T ngày càng trầm trọng. Anh và chị T sống ly thân, chấm dứt mọi quan hệ tình cảm cũng như kinh tế từ năm 2017. Nay anh xác định tình cảm vợ chồng giữa anh và chị T không còn, không thể đoàn tụ gia đình được nữa, đề nghị Tòa án giải quyết cho anh được ly hôn với chị T.

Về con chung: Anh và chị T sinh được hai con chung là Lê Công E, sinh ngày 22/7/2011 và Lê Ngọc L, sinh ngày 10/2/2014. Cả hai con đều đang ở với anh. Ly hôn, anh có nguyện vọng được tiếp tục nuôi cả hai con. Anh không yêu

cầu chi T cấp dưỡng nuôi con. Anh đang làm chủ cơ sở sửa chữa xe máy, ngoài ra anh còn làm Website cho một số doanh nghiệp, thu nhập trung bình hàng tháng của anh khoảng 40.000.000đ/tháng, anh đủ điều kiện để chăm sóc các con anh trưởng thành.

Về tài sản chung và nghĩa vụ chung đối với tài sản: Anh không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Tòa án tiến hành tổng đạt hợp lệ các văn bản tố tụng theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự cho chi T, nhưng chi T không đến trụ sở Tòa án làm việc.

Đại diện viện kiểm sát phát biểu quan điểm:

- Về tố tụng: Thẩm phán và Hội đồng xét xử đã tuân thủ đúng quy định của Bộ luật tố tụng dân sự từ khi thụ lý vụ án cũng như tại phiên tòa.

- Về nội dung: Đề nghị Hội đồng xét xử giải quyết cho anh Lê Văn Đ ly hôn với chị Vũ Thị T. Về con chung giao cho anh Đ nuôi cả hai con; cấp dưỡng nuôi con không đặt ra xem xét; về tài sản chung và nghĩa vụ chung đối với tài sản không đặt ra xem xét.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Căn cứ vào tài liệu, chứng cứ đã được xem xét tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1]. Về tố tụng: Tòa án đã tổng đạt hợp lệ các văn bản tố tụng cho các đương sự trong vụ án. Tại phiên tòa anh Lê Văn Đ có mặt, chị Vũ Thị T vắng mặt. Căn cứ Điều 227, Điều 228 của Bộ luật tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử tiếp tục xét xử vụ án.

[2]. Về quan hệ hôn nhân: Anh Lê Văn Đ kết hôn với chị Vũ Thị T trên cơ sở tự nguyện tìm hiểu, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Đ Phú, huyện Lục Nam ngày 30/6/2010 nên đây là hôn nhân hợp pháp. Ban đầu vợ chồng chung sống hòa thuận, hạnh phúc, sau đó nảy sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân do vợ chồng bất đồng về quan điểm sống. Anh Đ, chị T sống ly thân, chấm dứt mọi quan hệ tình cảm cũng như kinh tế đã lâu, ai sống thế nào thì mặc, không ai quan tâm đến ai. Xét mâu thuẫn tình cảm vợ chồng giữa anh Đ và chị T đã trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được nên cần chấp nhận cho anh Đ ly hôn với chị T.

[3]. Về con chung: Anh Lê Văn Đ, chị Vũ Thị T sinh được con hai con chung là Lê Công E, sinh ngày 22/7/2011 và Lê Ngọc L, sinh ngày 10/2/2014. Xét anh Đ có đủ điều kiện để nuôi con, đồng thời tránh làm xáo trộn về cuộc sống và cũng là nguyện vọng của cháu Lê Công E nên giao cả hai con cho anh Đ tiếp tục nuôi là phù hợp. Cấp dưỡng nuôi con không đặt ra xem xét.

[4]. Về tài sản chung và nghĩa vụ chung đối với tài sản: Đương sự không yêu cầu nên không đặt ra xem xét.

[5]. Về quyền kháng cáo: Các đương sự có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

[6]. Về án phí: Anh Lê Văn Đ phải chịu 300.000đ án phí dân sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào Điều 51, Điều 56, Điều 81, Điều 82, Điều 83 của Luật hôn nhân và gia đình; Điều 147, Điều 227, Điều 228, Điều 271, Điều 273 của Bộ

luật tố tụng dân sự. Điều 24, khoản 1 Điều 25, điểm a khoản 5 Điều 27 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Xử:

1. *Về quan hệ hôn nhân:* Cho anh Lê Văn Đ ly hôn với chị Vũ Thị T.

2. *Về con chung:* Giao cho anh Lê Văn Đ nuôi hai con là Lê Công E, sinh ngày 22/7/2011 và Lê Ngọc L, sinh ngày 10/2/2014. Chị Vũ Thị T có quyền thăm nom con chung, không ai được cản trở chị T thực hiện quyền này.

3. *Về án phí:* Anh Lê Văn Đ phải chịu 300.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm, nhưng được trừ vào số tiền 300.000 đồng tiền tạm ứng án phí anh Đ đã nộp theo biên lai thu số AA/2017/0004413 ngày 10 tháng 12 năm 2019, tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Lục Nam, tỉnh Bắc Giang.

4. *Về kháng cáo:* Báo cho đương sự có mặt biết, được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Đương sự vắng mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được thông đạt bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND cùng cấp;
- VKSND tỉnh;
- Chi cục THADS cùng cấp;
- UBND xã Đ Phú;
- Lưu hồ sơ, v/p.

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Văn Huân